



## HỌC THÀNH NGỮ TRÊN ĐÀI VOA

Đi nghe bài học, xin [BỘ M V&Agrave;O Đ&Aacute;Y](#)

Huyền Trang xin kính chào quý vị thính giả. Trong bài học thành ngữ hôm nay chúng tôi xin đem đến quý vị 3 thành ngữ thông dụng tại Hoa Kỳ, trong đó mỗi thành ngữ đều có chữ Name, đánh vần là N-A-M-E, nghĩa là tên. 3 thành ngữ đó là Name Dropping, Name Calling và The Name of the Game.

Chúng ta bắt đầu với thành ngữ Name Dropper, gồm có chữ Name mà quý vị vừa nghe, và Dropper rút từ động từ Drop, đánh vần là D-R-O-P, nghĩa là đánh rơi. Thành ngữ Name Dropper dùng để chỉ một người có thói quen lèo nhèo khác bằng cách nêu tên những nhân vật nổi tiếng hay có thể là ai mà ông ta nói là ông ta quen biết. Ông ta thường phóng đại và đôi khi bịa đặt ra những việc quen biết này để cho người khác tin là ông cũng quan trọng, như quý vị nghe trong thí dụ sau đây về một anh chàng tên Harry:

Harry is a real name dropper. He keeps talking about being a good friend of the president. The truth is that he shook hands with him once at a political rally along with 500 other people.

Mỗi người phê bình anh Harry như sau: Anh Harry quá thích khoe với người khác là bạn quen làm sao. Anh ta cứ nói rằng anh ta là bạn thân của tổng thống. Sự thật là anh đã bắt tay tổng thống có một lần tại một buổi họp chính trị cùng với 500 người khác.

Có một số từ mới mà chúng ta cần chú ý là President, đánh vần là P-R-E-S-I-D-E-N-T, nghĩa là tổng thống; Truth đánh vần là T-R-U-T-H, nghĩa là sự thật; Shook Hands là thì quá khứ của động từ Shake Hands, đánh vần là S-H-A-K-E và H-A-N-D-S, nghĩa là bắt tay; và Rally, đánh vần là R-A-L-L-Y, nghĩa là buổi họp. Bây giờ ta hãy nghe lại bài bình phẩm anh Harry, và để ý đến cách dùng thành ngữ Name Dropper:

Harry is a real name dropper. He keeps talking about being a good friend of the president. The truth is that he shook hands with him once at a political rally along with 500 other people.

Mỗi khi có vấn đề tranh cãi tại Hoa Kỳ là công tri có dịp nghe các công viên nói chuyện nhau hay lăng mạ tên tuổi của nhau. Người Mỹ dùng thành ngữ Name Calling để chỉ hành động bêu xấu tên tuổi của người khác. Và đó là thành ngữ thứ hai trong bài học hôm nay. Name Calling gồm có chữ Name mà quý vị đã biết, và Calling rút từ động từ Call, đánh vần là C-A-L-L, nghĩa

là kêu hay gì. Name Calling là kêu tên người ta ra mà bêu xấu như quý vị nghe ý kiến của một cử tri và một cử tri tranh cử như sau:

There was more name calling in the campaign for senator than I ever heard before. If you believed all the nasty names they called each other, you wouldn't vote for either one.

Cử tri này đưa ra ý kiến như sau: Có nhiều người bêu xấu lẫn nhau trong cuộc tranh cử vào ghế nghị sĩ mà tôi chưa từng nghe thấy trước đây. Nếu tin vào những lời nói xấu xa mà họ gán cho nhau thì các bạn sẽ không bỏ phiếu cho ai cả.

Ta hãy đi tìm qua một số chữ cái trong câu này: Campaign, đánh vần là C-A-M-P-A-I-G-N, nghĩa là một cuộc vận động; Senator, đánh vần là S-E-N-A-T-O-R, là nghị sĩ; Believe, đánh vần là B-E-L-I-E-V-E, nghĩa là tin tưởng; Nasty, đánh vần là N-A-S-T-Y, nghĩa là xấu xa; và Vote, đánh vần là V-O-T-E, nghĩa là bỏ phiếu cho một người nào.

Bây giờ ta hãy nghe lời câu tiếng Anh và để ý đến cách dùng thành ngữ Name Calling:

There was more name calling in the campaign for senator than I ever heard before. If you believed all the nasty names they called each other, you wouldn't vote for either one.

Vào thập niên 1960, một thành ngữ mới đã ra đời và còn được dùng cho đến ngày nay. Đó là The Name of the Game, và đó cũng là thành ngữ cuối cùng trong bài học hôm nay. The Name of The Game gồm chữ Name mà quý vị đã biết rồi, và Game, đánh vần là G-A-M-E, nghĩa là trò chơi. The Name Of The Game nghĩa đen là tên của trò chơi, nhưng nghĩa bóng được dùng để chỉ mục tiêu hay chủ đề của một công việc. Mục tiêu đó có thể là tiền bạc, quyên hành hay danh tiếng. Trong lĩnh vực thể thao, mục tiêu đó là thắng trong cuộc tranh tài. Ta hãy nghe một huấn luyện viên khó tính lên tiếng đến một đội bóng bầu dục của ông như sau:

OK, you guys, I tell you right now that winning is the name of the game for this team starting right now. I'm going to be tough on you. Nice guys finish last, and I'm not a nice guy.

## Thành Ngữ - Bài số 30: Name dropping, Name calling, The name of the game.

T&#225;c Gi&#7843;: VOA

Th&#7913; S&#225;u, 15 Th&#225;ng 5 N&#259;m 2009 05:42

---

Huynh luyenn viên này tuyên bố như sau: Đây các anh, tôi nói cho các anh biết ngay bây giờ rằng thắng cuộc là mục tiêu tôi hứa với các anh. Tôi sẽ rất khó khăn đối với các anh. Nhưng người tôi thắng người thua cho nên tôi không phải là người tốt.

Xin quý vị để ý đến một số chữ mới: Winning, rút từ động từ Win, đánh vần là W-I-N, nghĩa là thắng cuộc; Team, đánh vần là T-E-A-M, nghĩa là đội bóng; Right Now, đánh vần là R-I-G-H-T và N-O-W nghĩa là ngay bây giờ; Tough, đánh vần là T-O-U-G-H, nghĩa là khó khăn, hóc búa; và Nice, đánh vần là N-I-C-E, nghĩa là tốt, tốt lành. Bây giờ ta hãy nghe tôi tuyên bố cùng người huấn luyện viên trước đội bóng của ông:

OK, you guys, I tell you right now that winning is the name of the game for this team starting right now. I'm going to be tough on you. Nice guys finish last, and I'm not a nice guy.

Thành ngữ The Name of the Game đã chiếm đoạt bài học số 30 trong chương trình English American Style. Như vậy là hôm nay chúng ta học được 3 thành ngữ mới. Một là Name Dropping, nghĩa là nói tên người khác để khoe thiên hạ; hai là Name Calling, nghĩa là nêu tên người ta ra để nói xấu; và ba là The Name of the Game, nghĩa là mục tiêu chính mà người công việc mình làm. Huỳnh Trang xin kính chào quý vị và xin hẹn gặp lại quý vị trong bài học tiếp.